TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HSST
Ngày 18/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Văn Tổ và bà Hoàng Thị Ạt
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huế - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2018/HS-ST ngày 30/03/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/HSST-QĐ ngày 06/04/2018 đối với bị cáo sau:

Họ và Tên: **Sồng A T**. Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1981, tại Mai Sơn, Sơn La. Nơi HKTT và nơi ở: Bản K, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 01/12. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Sồng A P, đã chết và bà: Giàng Thị V, sinh năm 1960.

Vợ là Thào Thị M, sinh năm 1982, bị cáo có 06 con, con lớn nhất 15 tuổi, con nhỏ nhất 04 tuổi.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19.12.2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Sồng A D, sinh n ăm 1988. Trú quán: Bản K, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 19.12.2017 Sồng A T đem theo 100.000VNĐ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FATOM từ nhà đến đầu bản Mai Thuận, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, T hỏi mua 100.000VNĐ heroin và đưa tiền, người đàn ông nhận

tiền rồi bảo T đứng chờ. Khoảng 10 phút sau người dàn ông quay lại đưa cho T 01 gói nilon màu hồng, T kiểm tra thấy đúng là heroin thì cầm lấy và điều khiển xe máy đến bãi mía đầu bản Mai Thuận, T mở gói ma túy vừa mua được ra chia thành 06 phần rồi gói lại bằng nilon màu hồng ban đầu rồi giấu 06 gói vào một chiếc bánh rán (T mua từ trước). Sau đó T dùng tay trái cầm chiếc bán rán điều khiển xe về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc Tiểu khu Quyết Thắng, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn thì bị Tổ công tác Công an xã Cò Nòi phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng gồm: 06 gói được gói bằng nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu FATOM (loại xe thồ), không có biển kiểm soát.

Ngày 19.12.2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, trích rút mẫu giám định vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sồng A T. Kết quả: Tổng trọng lượng chất bột màu trắng là 0,253gam, trích rút toàn bộ ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6 làm mẫu giám định.

Ngày 26.12.2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số: 109/KLMT, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6 là chất ma túy; Loại chất heroine, tổng trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,253 gam.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSMS ngày 30/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Sồng A T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sồng A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sồng A D trình bày việc cơ quan điều tra tạm giữ chiếc xe máy FATOM không có biển kiểm soát là loại xe thồ của anh khi bắt quả tang bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe đi tàng trữ trái phép chất ma túy anh D không biết, nay anh D xin trả lại chiếc xe làm phương tiện để thồ ngô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sồng A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7, điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Sồng A T từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, tại các mép dán kín, có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia cân tịnh. Một mặt ghi chữ: Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu vụ Sồng A T - tàng trữ trái phép chất ma túy, còn nguyên dấu niêm phong.

Trả lại cho Sồng A D 01 xe máy nhãn hiệu FATOM (loại xe thồ hàng), không có biển số đăng ký, số khung 001621, không rõ số máy, không có vỏ ngoài, đèn pha, tốc độ, bị hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra chi tiết bên trong).

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa bị cáo Sồng A T khai nhận vì muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 9 giờ ngày 19.12.2017 bị cáo đã từ nhà ở của mình xuống bản Mai Thuận, xã Cò Nòi để mua 100.000VNĐ heroine để về sử dụng cho bản thân, bị cáo đã mua được 01 gói, sau đó bị cáo đã chia thành 06 phần để sử dụng dần và đã bị tổ công tác Công an xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Sồng A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKSMS ngày 30.3.2018 là có căn cứ, đúng quy định, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bản thân nghiện chất ma túy. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng gồm: 0,253gam heroin, sau khi đã trừ trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, còn lại là vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; 01 xe máy nhãn hiệu FATOM (loại xe thồ), không có biển kiểm soát.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 01 phong bì chứa vỏ tang vật ban đầu.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu FATOM (loại xe thồ hàng), không có biển số đăng ký, số khung 001621, không rõ số máy, xét thấy đây là tài sản của anh Sồng A D là em trai bị cáo. Việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy anh D không biết do đó cần trả lại cho anh D chiếc xe này làm phương tiện thồ nông sản.

[7] *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác:* Về nguồn gốc ma túy theo bị cáo khai mua của người nam giới dân tộc Mông khoảng 30, không biết tên, địa chỉ tại bản Mai Thuận, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn. Do việc mua bán ngày 19.12.2017 không ai biết và chứng kiến nên không có cơ sở để mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sồng A T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7, điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Sồng A T 16 (mười sáu) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt 19.12.2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu, tại các mép dán kín, có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia cân tịnh. Một mặt ghi chữ: Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu vụ Sồng A T - tàng trữ trái phép chất ma túy, còn nguyên dấu niêm phong.

Trả lại cho Sồng A D 01 xe máy nhãn hiệu FATOM (loại xe thồ hàng), không có biển số đăng ký, số khung 001621, không rõ số máy, không có vỏ ngoài, đèn pha, tốc độ, bị hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ (không kiểm tra chi tiết bên trong).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nông Văn Thịnh